

Số 112-HD/BTGDĐUK

HƯỚNG DẪN
công tác biên tập các văn kiện
trình đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác biên tập các văn kiện trình đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

- Việc xây dựng các dự thảo văn kiện, đặc biệt là báo cáo chính trị trình đại hội phải đánh giá trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình, đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030 có tính khoa học, khả thi cao, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong nhiệm kỳ tới.

- Hệ thống chỉ tiêu Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 cần bám sát hệ thống chỉ tiêu cơ bản nêu trong Hướng dẫn này và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI

- Thành lập tiểu ban văn kiện đại hội.
- Thành lập tổ biên tập văn kiện đại hội.
- Ban hành kế hoạch biên tập văn kiện đại hội.
- Xây dựng dự thảo đề cương Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy.
- Chỉ đạo tổng kết các nghị quyết chuyên đề, chương trình trọng tâm (nếu có) triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

III. BIÊN TẬP BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

1. Căn cứ biên tập Báo cáo chính trị

- Tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của cấp ủy cấp trên.

- Chỉ đạo của Bộ Chính trị, ban thường vụ cấp ủy về xây dựng văn kiện đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Chỉ thị số 35-CT/TW, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW và các văn bản chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy về đại hội,...).

- Về những quan điểm, chủ trương, định hướng lớn của Tỉnh, của Khối trong quá trình chuẩn bị văn kiện trình đại hội, khả năng phát triển và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Kỹ thuật biên tập Báo cáo chính trị

- Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm có vai trò định hướng cho các văn kiện khác, trước hết phải chính xác về nội dung chính trị, nhận thức, đánh giá, các khái niệm, từ ngữ, số liệu, bảo đảm sự trong sáng của tiếng Việt; có văn phong chính luận, bảo đảm tính logic trong trình bày, thuyết minh, biện luận để thể hiện quan điểm, lập trường, thái độ và chính kiến công khai trước từng vấn đề đặt ra; không phân tích, lập luận dài dòng.

- Báo cáo được soạn thảo, biên tập theo quy trình khoa học, bảo đảm truyền tải được chính xác tư tưởng và nội dung lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; đồng thời, tập hợp được trí tuệ của toàn đảng bộ (chi bộ); ý chí, nguyện vọng của đông đảo quần chúng, người lao động.

- Báo cáo phải có cấu trúc hợp lý, ngoài việc đánh giá thực trạng, cần đi thẳng vào những vấn đề trọng tâm, chủ yếu trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

- Nguồn thông tin, số liệu để biên tập báo cáo chính trị thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực phải được các cơ quan chức năng cung cấp một cách chuẩn xác, chính thống.

3. Kết cấu Báo cáo chính trị

Báo cáo chính trị gồm 3 phần:

- Phần thứ nhất: Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (chi bộ) lần thứ....., nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Phần thứ hai: Phương hướng, mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Phần thứ ba: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và các khâu trọng tâm, đột phá nhiệm kỳ 2025 - 2030.

4. Nội dung Báo cáo chính trị

4.1. Bối cảnh tình hình

- Nêu bối cảnh tình hình, đặc điểm của cơ quan, đơn vị; những diễn biến mới ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội trong nhiệm kỳ vừa qua.

- Chủ đề Đại hội: Là nội dung quan trọng trong Báo cáo chính trị, chứa đựng những tư tưởng chỉ đạo, định hướng lớn, thể hiện rõ chủ trương, mục tiêu trọng tâm xuyên suốt, động lực phát triển toàn diện của đảng bộ (chi bộ) và quần chúng, người lao động trong nhiệm kỳ. Chủ đề Đại hội phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, đảm bảo nguyên tắc ngắn gọn, súc tích, có tính khái quát cao, dễ nhớ, dễ làm.

4.2. Phần thứ nhất: Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (Chi bộ) lần thứ....., nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đánh giá tình hình, kết quả cụ thể, khách quan, trung thực các lĩnh vực (theo nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị): lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể; việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá mà Đại hội đảng bộ (chi bộ) nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra; kết quả thực hiện các chỉ tiêu Đại hội; cần đánh giá tổng quát về những kết quả đạt được, chỉ rõ nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế, yếu kém, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm chủ yếu. Gợi ý một số nội dung cụ thể cần tập trung làm rõ như sau:

(1) Kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:

Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị theo các lĩnh vực, khối lượng công việc báo cáo (về nhiệm vụ được giao, hiệu quả, tỷ lệ hoàn thành,... góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... của tỉnh)

*** Đối với các tổ chức cơ sở đảng trong các DOANH NGHIỆP, có thể đánh giá theo một số gợi ý sau:**

a) Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Lãnh đạo thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh, ngành dọc cấp trên về phát triển kinh tế - xã hội (đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối).

- Trong nhiệm kỳ đã phối hợp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng, đảng viên thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp: kết quả đạt được:

+ Giá trị sản xuất các mặt hàng (công nghiệp, nông nghiệp, tiểu thủ công, mỹ nghệ,...)

+ Tổng doanh thu của doanh nghiệp đạt được % so chỉ tiêu NQ? Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu?

+ Tổng lợi nhuận đạt được của doanh nghiệp đạt được bao nhiêu % so chỉ

tiêu? Mức tăng trưởng và tỷ lệ tăng trưởng hàng năm?

+ Tổng số nộp ngân sách Nhà nước của doanh nghiệp đạt được bao nhiêu % so với chỉ tiêu?

+ Công tác đầu tư đổi mới dây chuyền sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất, quy trình quản lý trong doanh nghiệp?

b) Về công tác an sinh xã hội

- Số lượng lao động (làm việc thường xuyên, làm việc mùa vụ? có đóng BHXH)?

- Thu nhập bình quân của người lao động, thu nhập người lao động tham gia các mảng công việc của doanh nghiệp

- Các doanh nghiệp đảm bảo thực hiện Luật Lao động, Luật công chức, Luật viên chức và các quy định của pháp luật, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động? Các quy định về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giải quyết các chế độ chính sách, như thăm hỏi, ốm đau, thai sản,...?

- Tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần của người lao động (văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan, du lịch,...)

- Từ đầu nhiệm kỳ, doanh nghiệp đã trích kinh phí từ quỹ phúc lợi đóng góp công tác từ thiện xã hội với tổng số tiền bao nhiêu? Vận động tham gia hoạt động hiến máu nhân đạo

- Ứng hộ xây dựng được bao nhiêu căn nhà tình thương, tình nghĩa? mỗi căn trị giá bao nhiêu? Tặng bao nhiêu phần quà, tiền cho các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn? ...

c) Về công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện bảo vệ bí mật Nhà nước; công tác quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn nơi doanh nghiệp đặt trụ sở, có cơ sở làm việc?

- Việc xây dựng, củng cố lực lượng tự vệ, bảo vệ? công tác bảo vệ công ty, bảo vệ tài sản, hàng hoá?

- Việc bảo đảm an toàn lao động, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ...?

- Thực hiện kế hoạch của Tỉnh uỷ, UBND Tỉnh về việc cử cán bộ đi bồi dưỡng lớp kiến thức quốc phòng hàng năm? công tác tham gia huấn luyện dân quân tự vệ?

- Việc giao dịch, ký kết với các đối tác nước ngoài, lãnh đạo doanh nghiệp đi nước ngoài và người nước ngoài đến làm việc tại doanh nghiệp...?

(2) Công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Khối; đồng thời, cụ thể hóa để tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Công tác dự báo, nắm tình hình; xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Việc quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Đánh giá năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cơ sở đảng và các đoàn thể tại đơn vị.

- Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ; về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới theo Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị; tăng cường kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Kết quả thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng phù hợp với việc sắp xếp các phòng ban trong cơ quan, đơn vị.

- Về nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng...

- Công tác dân vận, vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo", thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả cải cách hành chính; năng lực quản lý, điều hành, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của tập thể lãnh đạo đơn vị.

(3) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá (nếu có)

(4) Về đánh giá tổng quát, tập trung làm rõ 3 vấn đề chủ yếu sau:

- Đánh giá khái quát về kết quả thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đã nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ.

- Tập trung phân tích nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những

ưu điểm, khuyết điểm, yếu kém.

- Những bài học kinh nghiệm chủ yếu rút ra sau nhiệm kỳ Đại hội.

4.3. Phần thứ hai: Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Dự báo bối cảnh, tình hình, khả năng phát triển và quyết tâm phấn đấu của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.
- Xây dựng mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu.

Các chỉ tiêu chủ yếu:

Về thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội,...

Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đề ra các chỉ tiêu của mình đến năm 2030 (theo đặc thù các khối: Doanh nghiệp, cơ quan tham mưu của HĐND, UBND tỉnh, Tỉnh ủy, các hội, đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập,...)

Về công tác xây dựng Đảng

- (1) Số đảng viên mới được kết nạp bình quân hằng năm.
- (2) Tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó tỷ lệ chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Đối với Đảng bộ cơ sở).
- (3) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- (4) Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; các phòng ban chuyên môn; các hội, đoàn thể,... vững mạnh.

4.4. Phần thứ ba: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và các khâu trọng tâm, đột phá nhiệm kỳ 2025 - 2030

a. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện các chỉ tiêu về nhiệm vụ chính trị.

b. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể

- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức.
- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác tổ chức xây dựng Đảng.
- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác nội chính, cải cách tư pháp và

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác dân vận, hoạt động của các hội, đoàn thể.

- Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác xây dựng chính quyền.

- Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung khác...

c. Các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2025 - 2030

- Các nhiệm vụ trọng tâm.

- Các khâu đột phá.

IV. BIÊN TẬP DỰ THẢO BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA CẤP ỦY

1. Mục đích, yêu cầu, phạm vi

- Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong nhiệm kỳ thực hiện toàn diện các nhiệm vụ chính trị, lĩnh vực công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo các đoàn thể trình Đại hội Đảng bộ (Chi bộ).

- Đánh giá trung thực, đúng mức những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; xác định rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những khuyết điểm, yếu kém; rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục.

- Phạm vi kiểm điểm là đánh giá toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực cấp ủy (nếu có).

2. Bố cục và biên tập nội dung

- *Mở đầu*: Nêu bối cảnh tình hình diễn ra trong nhiệm kỳ qua; yêu cầu, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực cấp ủy (nếu có).

- *Phần thứ nhất*, kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (Chi bộ) nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- *Phần thứ hai*, kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo về đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách và lề lối làm việc của cấp ủy.

- *Phần thứ ba*, kiểm điểm về kết quả thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và lãnh đạo các đoàn thể; tự phê bình và phê bình của cấp ủy (nêu những kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; tập trung kiểm điểm về kết quả quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa (XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của Đảng khóa XIII có liên quan).

- *Phần kết luận*: Đánh giá chung, một số bài học kinh nghiệm, biện pháp khắc phục.

V. BIÊN TẬP NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ (Chi bộ) ... lần thứ... nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Phần đánh giá chung của Báo cáo chính trị).
2. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Nêu tóm tắt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, chủ trương, giải pháp chính nêu trong Báo cáo chính trị).
3. Đại hội thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ (Ban Chi ủy).
4. Đại hội thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ Khối, nhiệm kỳ 2025-2030.
5. Đại hội thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ (Ban Chi ủy) khóa..., nhiệm kỳ 2025 - 2030; kết quả bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối.
6. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ (Ban Chi ủy) khoá mới tiếp thu ý kiến Đại hội... quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.
7. Đại hội kêu gọi...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch số 65-KH/ĐUK, ngày 21/8/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối, cấp ủy các TCCS đảng trực thuộc nghiên cứu, vận dụng, chỉ đạo xây dựng các văn kiện trình Đại hội ở đơn vị, đảm bảo chất lượng, tiến độ, phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc thù của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cấp ủy cơ sở trực thuộc kịp thời trao đổi với Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối để hướng dẫn bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐUK (để báo cáo),
- Cấp ủy các TCCS đảng trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc ĐUK,
- Lưu.

TRƯỞNG BAN

BAN TUYÊN GIÁO

Vũ Thị Bích Hòa